

Ngày 30/06/2025	36,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.1%	1.2%	3.7%

	Q2/25	
ROE	20.4%	+/- YoY ▲ 2.1%

	Q2/25		
DT thuần	63.5	QoQ ▲ 16.3 ▲ 34.6%	YoY ▲ 25.2 ▲ 65.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	111	YoY ▲ 28.6 ▲ 34.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	27.3	QoQ ▲ 1.50 ▲ 5.8%	YoY ▲ 17.7 ▲ 184%
	tỷ VNĐ		

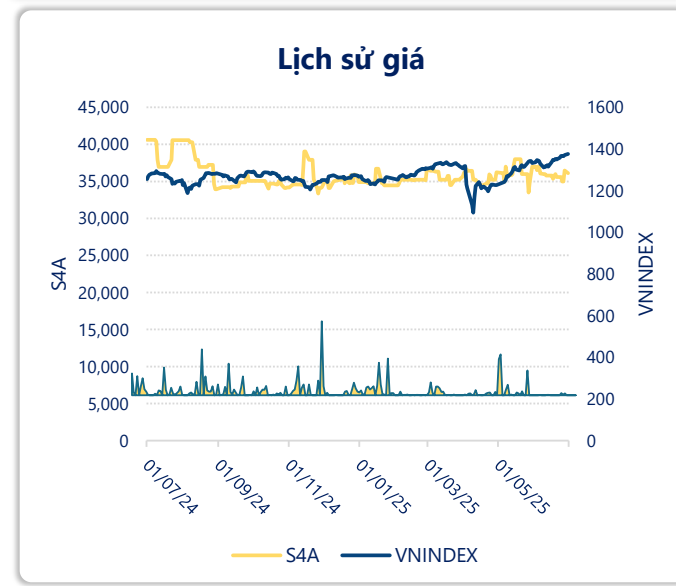
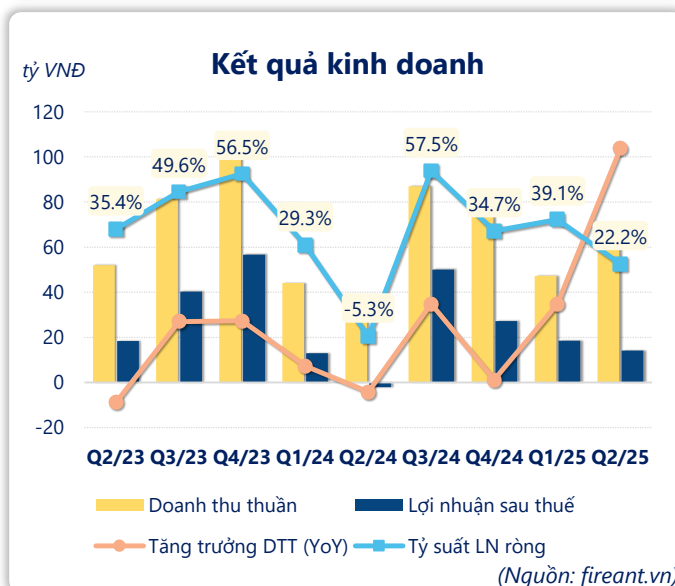
	6T 2025	
LN gộp	53.1	YoY ▲ 19.8 ▲ 59.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	15.7	QoQ ▼ 4.80 ▼ 23.4%	YoY ▲ 20.4 ▲ 438%
	tỷ VNĐ		

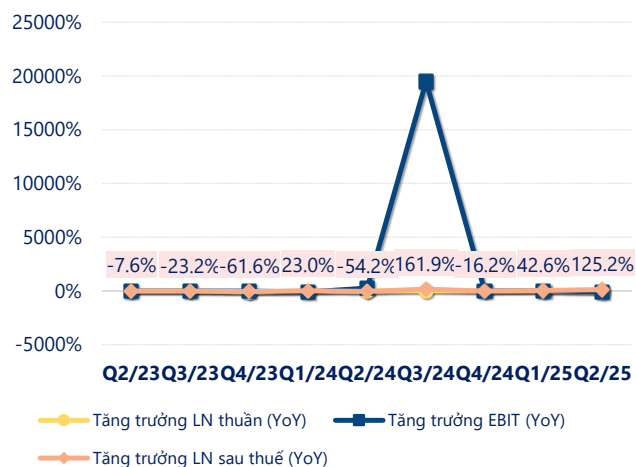
	6T 2025	
LN thuần	36.2	YoY ▲ 26.5 ▲ 272%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	14.1	QoQ ▼ 4.40 ▼ 23.8%	YoY ▲ 16.2 ▲ 788%
	tỷ VNĐ		

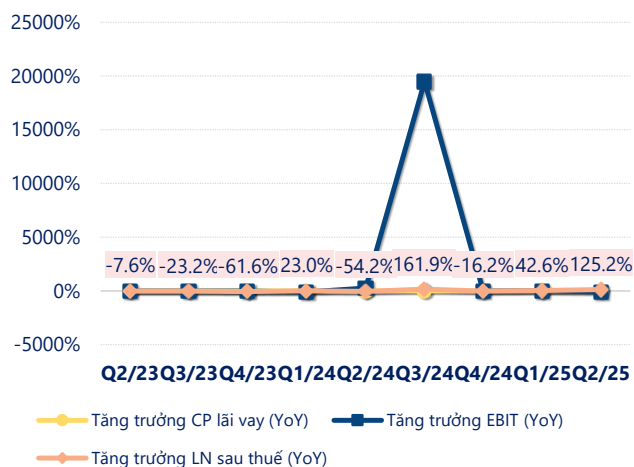
	6T 2025	
LN sau thuế	32.6	YoY ▲ 21.7 ▲ 199%
	tỷ VNĐ	



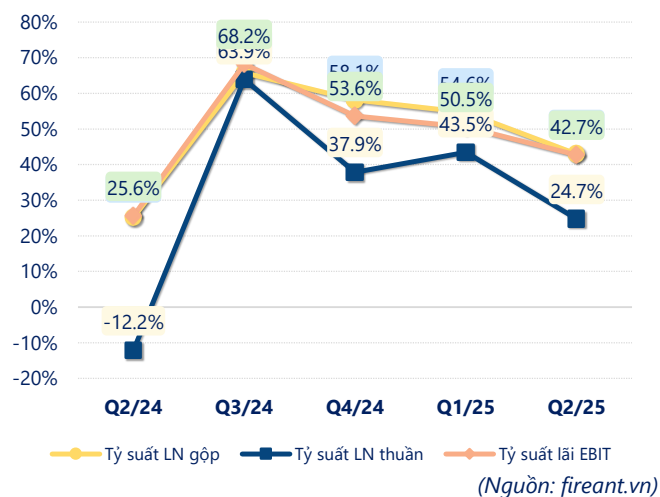
Tăng trưởng lợi nhuận



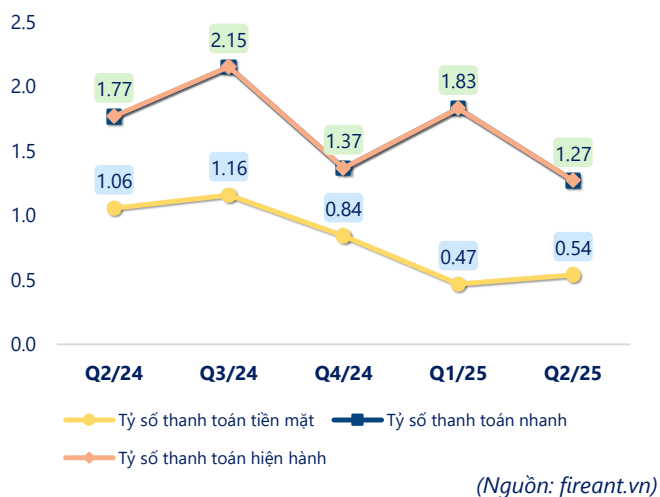
Tăng trưởng chi phí



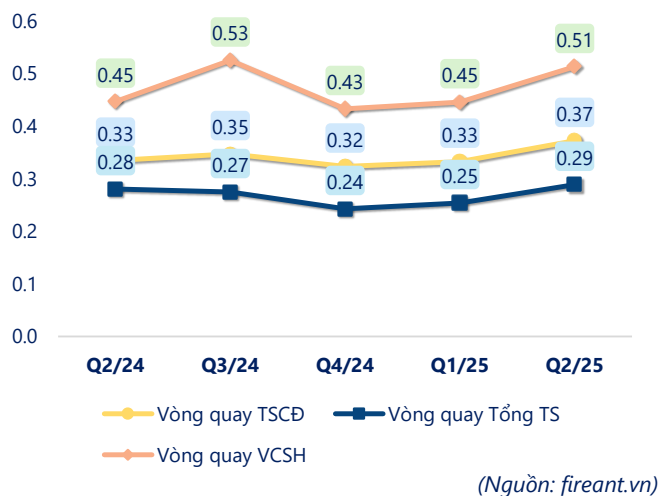
Tỷ suất lợi nhuận



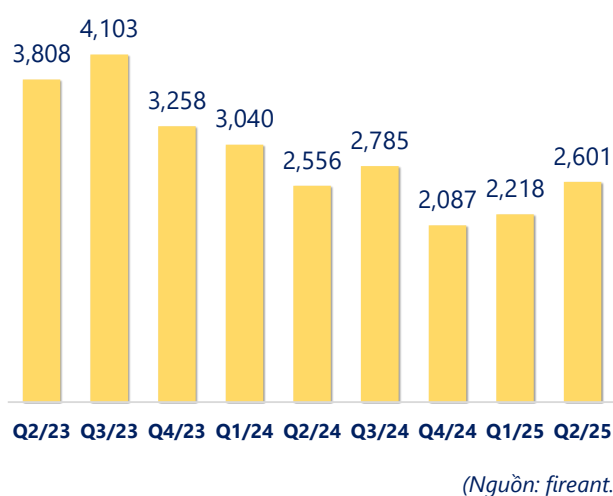
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	63.5	38.3	65.8%	111	82.4	34.4%
Giá vốn hàng bán	36.2	28.6	26.7%	57.7	49.1	17.5%
Lợi nhuận gộp	27.3	9.61	184%	53.1	33.3	59.2%
Doanh thu HĐTC	2.77	1.18	135%	3.44	1.76	95.1%
Chi phí TC	12.4	13.7	-9.8%	16.5	22.0	-25.0%
Chi phí lãi vay	11.4	11.1	3.1%	14.8	16.5	-10.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.00	1.72	16.5%	3.78	3.33	13.5%
LN thuần từ HĐKD	15.7	-4.65	438%	36.2	9.74	272%
Lợi nhuận khác	0.00	3.31	-100%	-0.01	3.30	-100%
LN trước thuế	15.7	-1.34	1271%	36.2	13.0	178%
Lợi nhuận sau thuế	14.1	-2.05	788%	32.6	10.9	199%
LNST của CĐ cty mẹ	14.1	-2.05	788%	32.6	10.9	199%

(Nguồn: fireant.vn)

